

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Số: 97/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bắc Tân Uyên, ngày 06 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 163/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Phạm Ngọc D, sinh năm 1988; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; tạm trú: Khu phố A, thị trấn H, huyện B, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn*: Ông Đỗ Văn Đ, sinh năm 1986; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 14, thôn S, xã N, huyện I, tỉnh Thái Bình; tạm trú: Khu phố A, thị trấn H, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Ngọc D và ông Đỗ Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Ngọc D và ông Đỗ Văn Đ thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 66, quyển số 01/2012 do UBND xã T, huyện U (nay là B), tỉnh Bình Dương cấp ngày 12/12/2012 cho bà Phạm Ngọc D và ông Đỗ Văn Đ không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Bà Phạm Ngọc D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con tên Đỗ Mộc Q, sinh ngày 29/5/2017. Ông Đỗ Văn Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con tên Đỗ Phạm Nhã U, sinh ngày 02/12/2013. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Đỗ Văn Đ và bà Phạm Ngọc D đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Phạm Ngọc D tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0031180 ngày 20/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Bà D được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Bích Huệ